

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HSST
Ngày 10/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Đình Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Cẩm và ông Nguyễn Công Chính.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Ông Phạm Đức Lễ
- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2020/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, đối với:

Bị cáo NGUYỄN VĂN C

Sinh ngày: 02/02/1983, tại: Đắk Lắk.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và con bà Phan Thị X, sinh năm: 1962; có vợ là Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1983; có 01 con sinh năm 2014.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 08/5/2019, bị Ủy ban nhân dân phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt vi phạm hành chính, về hành vi trộm cắp tài sản. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 111/QĐXPVPHC ngày 08/5/2019; hình thức xử phạt: Phạt tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* 1. Chị Đinh Thị Vân H. Sinh năm: 1981.

Trú tại: Đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

2. Anh Lê Văn B. Sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn X, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

3. Anh Y Đ. Sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn X, xã C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Lan P. Sinh năm 1987.

Trú tại: Đường V, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn C là đối tượng không có nghề nghiệp và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên C nảy sinh ý định đi vào các Bệnh viện trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột tìm kiếm tài sản của người dân để sơ hở thì lén lút trộm cắp. Từ ngày 19/11/2019 đến ngày 26/11/2019, C thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 19/11/2019, Nguyễn Văn C đi đến Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, địa chỉ: 99 Nguyễn Đình Chiểu, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột. Khi đến nơi, C đi lên tầng 2 Khoa Nhi của Bệnh viện đợi mọi người đi ngủ sẽ trộm cắp. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 20/11/2019, quan sát thấy mọi người đã đi ngủ, nên C đi vào khu vực hành lang của Khoa Nhi thì thấy chị Đinh Thị Vân H đang nằm ngủ trên giường bệnh số H.09, trên đầu giường có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu xanh, được bọc ốp bằng da màu nâu. Thấy vậy, C lén lút đi đến trộm cắp chiếc điện thoại di động rồi đi vào nhà vệ sinh của Khoa Nhi kiểm tra thì thấy trong ốp da của điện thoại có số tiền 3.400.000 đồng và 01 thẻ ATM. C lấy số tiền 3.400.000 đồng và chiếc điện thoại di động rồi tẩu thoát, còn ốp điện thoại và thẻ ATM thì vứt bỏ tại phòng vệ sinh. Sau đó, C đi đến một cửa hàng điện thoại nhờ một người đàn ông chạy lại chương trình của chiếc điện thoại trộm cắp được (chưa xác định được địa chỉ của cửa hàng và nhân thân lai lịch của người đàn ông). Đến khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, C mang chiếc điện thoại di động trộm cắp được đến tiệm cầm đồ Việt 262, địa chỉ: 56 Lê Duẩn, phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, cầm cố cho chị Nguyễn Thị Lan P (là nhân viên của tiệm) được số tiền 5.000.000 đồng, rồi tiêu xài cá nhân hết. Ngày 26/11/2019, chị Nguyễn Thị Lan P đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan C sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, 128GB, màu xanh, số Imei: 359447098277809, để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 312/KLĐG, ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, 128GB, màu xanh, số Imei: 359447098277809, trị giá: 9.900.000 đồng.

Quá trình điều tra, chị Nguyễn Thị Thùy D (là vợ của Nguyễn Văn C) đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan P số tiền 5.070.000 đồng. Sau khi nhận tiền, chị P không yêu cầu bồi thường gì thêm; Nguyễn Văn C đã tự nguyện bồi thường cho chị Đinh Thị Vân H số tiền 3.400.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, 128GB, màu xanh là tài sản của chị Đinh Thị Vân H. Ngày 07/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả cho chị H là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản, chị H không yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn C.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 25/11/2019, Nguyễn Văn C đi đến khu vực Khoa nhi tổng hợp thuộc tầng 4 khu D Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, địa chỉ: 184 Trần Quý Cáp, phường Tự An, thành phố Buôn Ma Thuột tìm bệnh nhân hoặc người nhà của bệnh nhân đang điều trị sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Sau đó, C thấy phòng D4.13 có giường trống và bên trong không có bệnh nhân nằm điều trị nên vào nằm chờ mọi người đi ngủ thì tìm kiếm tài sản trộm cắp. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 26/11/2019, C đi dọc hành lang ở khu vực tầng 4 khu D thì thấy cửa phòng số D4.11 chỉ khép hờ, không khóa nên C đẩy cửa đi vào trong phòng. Tại đây, C thấy anh Lê Văn B đang ngủ trên giường bệnh, trên đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu vàng đồng, đang cắm sạc pin vào cục sạc dự phòng, màu xám và anh Y Đ đang nằm ngủ trên chiếc chiếu trải dưới nền nhà, bên cạnh có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime, màu vàng đồng đang cắm sạc pin. Thấy vậy, C lén lút đi đến trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng cùng dây sạc và cục pin dự phòng của anh B, rồi tiếp tục đi đến trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime, màu vàng đồng, của anh Y Đ rồi tẩu thoát, thì bị phát hiện xử lý. Tạm giữ trong người của Nguyễn Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime, màu vàng đồng, 01 cục sạc pin dự phòng hiệu BYZ, màu xám kèm theo 01 dây sạc màu trắng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 296/KLĐG, ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6, 32GB, màu vàng đồng, số imei: 359480085494897, Model A1586, trị giá 2.500.000 đồng;
 - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime 16GB, màu vàng đồng, số Imei 1: 357558/06/488397/1, số Imei 2: 357558/06/489277/1, trị giá: 1.800.000 đồng;
 - 01 cục sạc dự phòng hiệu BYZ, dung lượng pin 8000mAh/29,6Wh có kích thước (6x12) cm, màu xám kèm theo 01 dây sạc màu trắng, trị giá: 100.000 đồng.
- Tổng giá trị tài sản là 4.400.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6, 32GB, màu vàng đồng và 01 cục sạc dự phòng hiệu BYZ, dung lượng pin 8000mAh/29,6Wh có kích thước (6x12) cm, màu xám kèm theo 01 dây sạc màu trắng là tài sản của anh Lê Văn B; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime 16GB, màu vàng đồng là tài sản của anh Y Đ. Ngày 07/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả cho anh B và anh Y Đ nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản anh B và anh Y Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm và làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Văn C.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSTP.BMT ngày 20 tháng 02 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trao trả lại cho chị Đinh Thị Vân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, 128GB; trả cho anh Lê Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6, 32GB, màu vàng đồng và 01 cục sạc dự phòng hiệu BYZ, dung lượng pin 8000mAh/29,6Wh có kích thước (6x12) cm, màu xám kèm theo 01 dây sạc màu trắng; trả cho anh Y Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime 16GB, màu vàng đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận việc chị Nguyễn Thị Thùy D (là vợ của Nguyễn Văn C) đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan P số tiền 5.070.000 đồng. Sau khi nhận tiền, chị P không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo Nguyễn Văn C đã tự nguyện bồi thường cho chị Đinh Thị Vân H số tiền 3.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như trong bản Cáo trạng; bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, người liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/11/2019, tại Bệnh viện đa khoa thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Nguyễn Văn C đã lén lút chiếm đoạt của chị Đinh Thị Vân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu xanh, trị giá 9.900.000 đồng và số tiền 3.400.000 đồng. Ngày 26/11/2019, tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên, bị cáo Nguyễn Văn C đã lén lút chiếm đoạt của anh Lê Văn B 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, màu vàng đồng, 01 cục sạc dự phòng hiệu BYZ, màu xám kèm theo 01 dây sạc màu trắng, giá trị tài sản 2.600.000 đồng và chiếm đoạt của anh Y Đ Ênuôl 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime, màu vàng đồng, giá trị tài sản 1.800.000 đồng, thì bị phát hiện xử lý. Tổng giá trị tài sản bị cáo C đã chiếm đoạt của các bị hại là 17.700.000 đồng.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

Xét tính chất của vụ án, xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là công dân có đầy đủ nhận thức tài sản hợp pháp của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ và biết rõ mọi hành vi xâm hại đến tài sản của người khác đều phải bị trừng trị. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động, lợi dụng sự sơ hở, thiếu C giác của các bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo C đã lén lút chiếm đoạt của chị Đinh Thị Vân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, trị giá 9.900.000 đồng và số tiền 3.400.000 đồng; anh Lê Văn B 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, 01 cục sạc dự phòng kèm 01 dây sạc trị giá 2.600.000 đồng và chiếm đoạt

của anh Y Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime trị tài 1.800.000đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 17.700.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, xâm hại đến trật tự pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại. Ngày 20/11/2019, bị cáo chiếm đoạt tài sản của chị Đinh Thị Vân H và ngày 26/11/2019, bị cáo chiếm đoạt tài sản của anh Lê Văn B và anh Y Đ. Giá trị tài sản của mỗi lần chiếm đoạt đều trên 2.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Mặt khác, bị cáo đã lợi dụng hoàn C rất đặc biệt của các bị hại để chiếm đoạt tài sản. Mặc dù biết chị H, anh B và anh Y Đ đều có con đang điều trị tại Khoa Nhi của bệnh viện nên đang rất thiếu thốn về vật chất và lo lắng, mệt mỏi về tinh thần, nhưng bị cáo lại lợi dụng chính hoàn C đó để chiếm đoạt tài sản của các bị hại, làm cho các bị hại rơi vào hoàn C vô cùng khó khăn, thiếu thốn tiền bạc và P tiện liên lạc để chăm lo, điều trị cho người thân đang đau bệnh.

Xét về nhân thân: Ngày 08/5/2019, bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng, về hành vi trộm cắp tài sản.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo; đồng thời đủ sức răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Song, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo và thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tác động gia đình và tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan P số tiền 5.070.000 đồng, chị Đinh Thị Vân H số tiền 3.400.000 đồng và được cho chị H và chị P làm đơn bãi nại đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xem xét khi lượng hình để thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước đối với người phạm tội.

Từ những xem xét, đánh giá, nhận định trên, xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo C, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với chị Nguyễn Thị Lan P, là người nhận cầm cố 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu xanh, nhưng chị P không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, không đề cập xử lý, là phù hợp.

Đối với người đàn ông chạy lại chương trình của chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, màu xanh cho bị cáo Nguyễn Văn C. Hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được địa chỉ của cửa hàng và nhân thân lai lịch của người đàn ông này, nên tách ra khỏi nội dung vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau, là phù hợp.

[3] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại cho chị Đinh Thị Vân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, 128GB; trả lại cho anh Lê Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6, 32GB, màu vàng đồng và 01 cục sạc dự phòng hiệu BYZ, dung lượng pin 8000mAh/29,6Wh có kích thước (6x12) cm, màu xám kèm theo 01 dây sạc màu trắng; trả cho anh Y Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime 16GB, màu vàng đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc chị Nguyễn Thị Thùy D (là vợ của bị cáo Nguyễn Văn C) đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan P số tiền 5.070.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn C đã tự nguyện bồi thường cho chị Đinh Thị Vân H số tiền 3.400.000 đồng.

Chị H, anh B, anh Y Đ và chị P không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra để xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[1] Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt Nguyễn Văn C: 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 26/11/2019 đến ngày 05/12/2019.

[2] Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã trả lại cho chị Đinh Thị Vân H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, 128GB; trả lại cho anh Lê Văn B 01 chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6, 32GB, màu vàng đồng và 01 cục sạc dự phòng hiệu BYZ, dung lượng pin 8000mAh/29,6Wh có kích thước (6x12) cm, màu xám kèm theo 01 dây sạc màu trắng; trả cho anh Y Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J5 Prime 16GB, màu vàng đồng.

(Đặc điểm như trong biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 07/01/2020 giữa Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột với chị Đinh Thị Vân H, anh anh Lê Văn B và anh Y Đ).

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 589 Bộ luật dân sự:

Chấp nhận việc chị Nguyễn Thị Thùy D (là vợ của bị cáo Nguyễn Văn C) đã tự nguyện bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan P số tiền 5.070.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn C đã tự nguyện bồi thường cho chị Đinh Thị Vân H số tiền 3.400.000 đồng.

Chị H, anh B, anh Y Đ và chị P không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, VKSND Tp.BMT;
- TAND tỉnh;
- Công an Tp.BMT;
- CCTHADS TP, THA phạt tù (để thi hành);
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Người bào chữa;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Đình Hải